



MỘT SỐ ĐIỂM LƯU Ý ĐỐI VỚI KHÁCH HÀNG KHI THAM GIA

SẢN PHẨM BẢO HIỂM HƯU TRÍ CÁ NHÂN

Sản phẩm bảo hiểm hưu trí cá nhân của Công ty TNHH Prudential Việt Nam được phê chuẩn theo Công văn số 13248 /BTC-QLBH ngày 23/09/2015 của Bộ Tài chính. Đề nghị khách hàng đọc kỹ và hiểu rõ một số lưu ý trước khi tham gia sản phẩm bảo hiểm hưu trí cá nhân sau đây:

1. Quy tắc, Điều khoản sản phẩm:
 - 1.1. Trong vòng 21 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm và Prudential sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi.
 - 1.2. Khi tham gia sản phẩm bảo hiểm hưu trí này, Bên mua bảo hiểm không được rút trước Tài khoản hưu trí, ngoại trừ một số trường hợp quy định tại Điều 8.1b) của Quy tắc, Điều khoản này.
 - 1.3. Trong thời hạn tích lũy, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Prudential đóng Tài khoản hưu trí tạm thời theo quy định tại Điều 8.1c) nếu Bên mua bảo hiểm tạm thời gặp khó khăn tài chính trong việc đóng phí bảo hiểm hoặc khôi phục Tài khoản hưu trí đã đóng tạm thời theo quy định tại Điều 8.1d).
 - 1.4. Bên mua bảo hiểm có quyền tạm ngưng đóng phí bảo hiểm vào bất kỳ thời điểm nào trong suốt Thời hạn tích lũy. Tuy nhiên, việc tạm ngưng đóng phí bảo hiểm này có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm có thể bị mất hiệu lực trong trường hợp Tài khoản hưu trí không đủ để khấu trừ Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng hàng tháng theo quy định tại Điều 11.
 - 1.5. Các khoản phí bảo hiểm và chi phí liên quan đến hợp đồng bảo hiểm được quy định tại Điều 10 của Quy tắc, Điều khoản này.
 - 1.6. Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm quy định tại Điều 7 của Quy tắc, Điều khoản này.
2. Khi tham gia bảo hiểm, khách hàng phải lưu giữ đầy đủ các chứng từ liên quan đến hợp đồng bảo hiểm.
3. Thực hiện nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và kê khai trung thực, chính xác các thông tin theo yêu cầu tại Điều 8.2a) của Quy tắc, Điều khoản này.



QUY TẮC VÀ ĐIỀU KHOẢN SẢN PHẨM BẢO HIỂM **BẢO HIỂM HỮU TRÍ CÁ NHÂN**

(Được Bộ Tài chính phê chuẩn theo Công văn số 13248 /BTC-QLBH ngày 23/09/2015)

PHẦN I. ĐIỀU KHOẢN CHUNG

1. GIẢI THÍCH TỪ NGỮ

Các từ ngữ sử dụng trong Quy tắc, Điều khoản sản phẩm bảo hiểm (Quy tắc, Điều khoản) này được hiểu như sau:

1.1 Prudential: Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Bảo hiểm Nhân thọ Prudential Việt Nam, có giấy phép hoạt động số 15 GP/KDBH do Bộ Tài chính cấp ngày 15/11/2004, được đăng ký lại vào ngày 08/09/2011.

1.2 Bên mua bảo hiểm: cá nhân từ đủ 18 tuổi trở lên hiện đang cư trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, là bên kê khai và ký tên trên Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng phí bảo hiểm.

Bên mua bảo hiểm phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm đối với Người được bảo hiểm như sau:

- Người được bảo hiểm đồng thời là Bên mua bảo hiểm;
- Vợ, chồng, con, cha, mẹ hợp pháp (cha đẻ, mẹ đẻ, cha nuôi, mẹ nuôi, con nuôi) của Bên mua bảo hiểm;
- Anh chị em ruột, người có quan hệ nuôi dưỡng/cấp dưỡng/giám hộ hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;
- Người khác, nếu Bên mua bảo hiểm có quyền lợi có thể được bảo hiểm.

Trong trường hợp Người được bảo hiểm không phải là bản thân Bên mua bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm phải được sự đồng ý bằng văn bản của Người được bảo hiểm.

1.3 Người được bảo hiểm: cá nhân hiện đang cư trú tại Việt Nam được Prudential chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

Người được bảo hiểm phải nằm trong độ tuổi từ 18 đến 54 đối với nữ và 18 đến 59 đối với nam vào thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm. Ngoài ra, giới hạn tuổi khi kết thúc Thời hạn hợp đồng là 70 tuổi đối với nữ và 75 tuổi đối với nam.

1.4 Người thụ hưởng: tổ chức hoặc cá nhân được Bên mua bảo hiểm chỉ định để nhận quyền lợi bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.



- 1.5 Tuổi bảo hiểm:** tuổi của kỳ sinh nhật vừa qua của Người được bảo hiểm. Tuổi bảo hiểm là tuổi được dùng làm cơ sở để tính phí bảo hiểm và chi trả quyền lợi bảo hiểm. Tất cả các từ “tuổi” sử dụng trong Quy tắc, Điều khoản này đều được hiểu là “Tuổi bảo hiểm”.
- 1.6 Tuổi nghỉ hưu:** 55 tuổi đối với nữ và 60 tuổi đối với nam tính theo Tuổi bảo hiểm, được dùng làm cơ sở để tính thời điểm chi trả Quyền lợi hưu trí.
- 1.7 Ngày hiệu lực hợp đồng:** ngày Bên mua bảo hiểm hoàn tất Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm và đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ theo quy định của Prudential, với điều kiện Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm còn sống vào thời điểm Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm được Prudential chấp thuận, nếu không có thỏa thuận khác. Ngày hiệu lực hợp đồng được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.
- 1.8 Ngày kỷ niệm năm hợp đồng:** ngày kỷ niệm hàng năm của Ngày hiệu lực hợp đồng.
- 1.9 Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng:** ngày kỷ niệm hàng tháng của Ngày hiệu lực hợp đồng.
- 1.10 Năm hợp đồng:** khoảng thời gian 1 năm tính từ Ngày hiệu lực hợp đồng hoặc từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng của các năm tiếp theo.
- 1.11 Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng:** ngày cuối cùng của Thời hạn hợp đồng và được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.
- 1.12 Số tiền bảo hiểm:** số tiền Prudential chấp nhận bảo hiểm và được ghi trong Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.
- 1.13 Số tiền bảo hiểm chịu rủi ro**
- Trong Thời hạn tích lũy: bằng Số tiền bảo hiểm cộng Quyền lợi hỗ trợ chi phí hậu sự.
 - Trong Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí: bằng Quyền lợi hỗ trợ chi phí hậu sự.
- 1.14 Quỹ hưu trí:** quỹ được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm của các hợp đồng bảo hiểm hưu trí cá nhân.
- 1.15 Phí bảo hiểm định kỳ (Khoản tích lũy định kỳ):** khoản tiền Bên mua bảo hiểm phải đóng cho Prudential theo định kỳ hàng năm. Phí bảo hiểm định kỳ sẽ được đầu tư vào Quỹ hưu trí, sau khi trừ Chi phí ban đầu.
- 1.16 Phí bảo hiểm tích lũy thêm (Khoản tích lũy thêm):** khoản tiền Bên mua bảo hiểm đóng thêm vào Hợp đồng bảo hiểm sau khi đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hết Năm hợp đồng hiện tại. Phí bảo hiểm tích lũy thêm sẽ được đầu tư vào Quỹ hưu trí.
- 1.17 Phí bảo hiểm được phân bổ:** phần còn lại của Phí bảo hiểm định kỳ và Phí bảo hiểm tích lũy thêm sau khi trừ Chi phí ban đầu, nếu có, được phân bổ vào Tài khoản hưu trí.
- 1.18 Chi phí ban đầu:** khoản chi phí dùng để trang trải chi phí phát hành hợp đồng bảo hiểm và các chi phí khác.



- 1.19 Chi phí bảo hiểm rủi ro:** khoản chi phí được khấu trừ hàng tháng từ Tài khoản hưu trí để chi trả quyền lợi bảo hiểm rủi ro theo cam kết trong Hợp đồng bảo hiểm.
- 1.20 Chi phí quản lý hợp đồng:** khoản chi phí được khấu trừ hàng tháng từ Tài khoản hưu trí để chi trả cho việc quản lý, duy trì Hợp đồng bảo hiểm và cung cấp các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm cho Bên mua bảo hiểm.
- 1.21 Chi phí quản lý quỹ:** khoản chi phí được khấu trừ trước khi công bố lãi suất đầu tư để chi trả cho các hoạt động quản lý Quỹ hưu trí.
- 1.22 Tài khoản hưu trí:** số tiền được tích lũy từ khoản Phí bảo hiểm định kỳ và Phí bảo hiểm tích lũy thêm, nếu có, được phân bổ sau khi trừ các chi phí liên quan, nếu có. Tài khoản hưu trí được tính lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư do Prudential công bố tại từng thời điểm.
- 1.23 Khoản nợ:** khoản tiền Bên mua bảo hiểm còn nợ Prudential bao gồm Chi phí bảo hiểm rủi ro, Chi phí quản lý hợp đồng đến hạn và các chi phí khác, nếu có.
- 1.24 Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn:** nghĩa là khi:
- a. Người được bảo hiểm bị mất, liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của:
- Hai tay; hoặc
 - Hai chân; hoặc
 - Một tay và một chân; hoặc
 - Hai mắt; hoặc
 - Một tay và một mắt; hoặc
 - Một chân và một mắt.

Trong trường hợp này, mất hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của (i) mắt được hiểu là mất hẳn mắt hoặc mù hoàn toàn, (ii) tay được tính từ cổ tay trở lên, (iii) chân được tính từ mắt cá chân trở lên.

Hoặc

- b. Người được bảo hiểm bị mất sức lao động từ 81% trở lên theo quy định hiện hành của cơ quan y tế có thẩm quyền.

Tất cả các trường hợp thương tật trên đây phải được xác nhận bởi cơ quan y tế/Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên.

Việc chứng nhận bị liệt hoàn toàn và không thể phục hồi chức năng của các bộ phận cơ thể phải được thực hiện không sớm hơn 6 tháng kể từ ngày xảy ra Tai nạn hoặc từ ngày bệnh lý được chẩn đoán xác định.

Bị mất bộ phận cơ thể: Việc chứng nhận Người được bảo hiểm bị mất hoàn toàn tay hoặc chân hoặc mắt có thể được thực hiện ngay sau khi có sự kiện xảy ra.



2. HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

2.1 **Hợp đồng bảo hiểm** bao gồm các văn bản sau:

- a) Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm;
- b) Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ;
- c) Thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng, nếu có;
- d) Quy tắc, Điều khoản sản phẩm bảo hiểm;
- e) Tài liệu minh họa bán hàng;
- f) Các văn bản sửa đổi, bổ sung khác, nếu có, được ký kết hợp lệ giữa hai bên (như được ghi nhận cụ thể tại các văn bản này) trong quá trình giao kết và thực hiện Hợp đồng bảo hiểm.

2.2 **Thời hạn tích lũy:** khoảng thời gian kể từ Ngày hiệu lực hợp đồng đến Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt Tuổi nghỉ hưu.

2.3 **Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí:** là khoảng thời gian 15 năm kể từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi nghỉ hưu.

2.4 **Thời hạn hợp đồng:** bằng Thời hạn tích lũy cộng Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí. Trong mọi trường hợp, Thời hạn hợp đồng không được vượt quá Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt 70 tuổi đối với nữ và 75 tuổi đối với nam.

3. THỜI HẠN CÂN NHẮC

Trong vòng 21 ngày kể từ ngày Bên mua bảo hiểm nhận được Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ, Bên mua bảo hiểm có quyền từ chối tiếp tục tham gia bảo hiểm bằng cách gửi thông báo bằng văn bản đề nghị hủy Hợp đồng bảo hiểm đến Prudential. Trong trường hợp này, Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực tính từ thời điểm giao kết Hợp đồng bảo hiểm. Khi đó, Prudential sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi.

4. NHẦM LẤN KHI KÊ KHAI TUỔI VÀ GIỚI TÍNH

Trường hợp nhầm lẫn khi kê khai ngày sinh và/hoặc giới tính của Người được bảo hiểm, Chi phí bảo hiểm rủi ro của sản phẩm này sẽ được điều chỉnh lại theo tuổi và/hoặc giới tính đúng của Người được bảo hiểm.

Nếu theo tuổi và/hoặc giới tính đúng, Người được bảo hiểm không được Prudential chấp nhận bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này, Hợp đồng bảo hiểm sẽ bị hủy bỏ và Prudential sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm giá trị lớn hơn giữa:

- Tài khoản hưu trí; và
- Tổng Phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, trừ đi các khoản tiền bảo hiểm đã trả



sau khi trừ đi (các) Khoản nợ, nếu có.

5. THỪA KẾ HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Trong trường hợp Bên mua bảo hiểm không phải là Người được bảo hiểm, nếu Bên mua bảo hiểm tử vong trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm có quyền thừa kế toàn bộ các quyền và nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm với điều kiện người thừa kế hợp pháp này hội đủ các điều kiện quy định cho Bên mua bảo hiểm theo Quy tắc, Điều khoản này.

Nếu điều kiện trên không được đáp ứng, Hợp đồng bảo hiểm xem như chấm dứt trước thời hạn và Prudential sẽ chi trả cho Bên mua bảo hiểm giá trị lớn hơn giữa:

- Tài khoản hưu trí; và
- Tổng phí bảo hiểm đã đóng, không có lãi, trừ đi các khoản tiền bảo hiểm đã trả

sau khi trừ đi (các) Khoản nợ, nếu có.

PHẦN II. CÁC ĐIỀU KHOẢN VỀ BẢO HIỂM

6. QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

6.1 Quyền lợi hưu trí

a) Quyền lợi tuổi vàng

Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng ngay sau khi Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi nghỉ hưu như quy định tại Điều 1.6 và Hợp đồng bảo hiểm đang còn hiệu lực, Prudential sẽ chi trả Quyền lợi tuổi vàng bằng 20% Tài khoản hưu trí.

b) Quyền lợi hưu trí định kỳ

Là khoản tiền được chi trả đều đặn vào mỗi Ngày kỷ niệm năm hợp đồng kể từ Ngày kỷ niệm năm hợp đồng tiếp theo sau năm Người được bảo hiểm đạt đến Tuổi nghỉ hưu cho đến khi kết thúc Thời hạn hợp đồng.

Quyền lợi hưu trí định kỳ được xác định dựa trên Tài khoản hưu trí tại (các) kỳ nhận Quyền lợi hưu trí định kỳ chia đều cho tổng số định kỳ nhận quyền lợi hưu trí còn lại tương ứng.

Trong Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí, Tài khoản hưu trí vẫn được tích lũy và hưởng toàn bộ kết quả đầu tư từ Quỹ hưu trí. Trong mọi trường hợp, Lãi suất đầu tư sẽ không thấp hơn Lãi suất đầu tư đảm bảo được quy định tại Điều 6.2.

Quyền lợi tuổi vàng và Quyền lợi hưu trí định kỳ đã phát sinh nhưng Người được bảo hiểm không đến nhận sẽ được giữ lại và được hưởng lãi theo lãi suất của Quỹ hưu trí. Người được bảo hiểm được quyền yêu cầu nhận



Quyền lợi hưu trí đã phát sinh vào bất kỳ lúc nào trong suốt Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí.

6.2 Quyền lợi hưởng lãi từ kết quả đầu tư của Quỹ hưu trí

Tài khoản hưu trí sẽ được tính lãi hàng tháng theo mức lãi suất đầu tư do Prudential công bố. Định kỳ công bố lãi suất đầu tư sẽ do Prudential quy định (hiện tại là hàng quý). Trong mọi trường hợp, lãi suất đầu tư luôn được đảm bảo ở mức tối thiểu là 2%/năm trong suốt Thời hạn hợp đồng.

6.3 Quyền lợi trường hợp tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

a) Nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong Thời hạn tích lũy và Hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực, Prudential sẽ chi trả 100% Số tiền bảo hiểm cộng với toàn bộ Tài khoản hưu trí tại thời điểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

b) Nếu Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí, Prudential sẽ chi trả một lần toàn bộ Tài khoản hưu trí tại thời điểm tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt hiệu lực khi quyền lợi trường hợp tử vong hoặc Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn được chi trả và mọi trách nhiệm và nghĩa vụ của Prudential theo Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt.

6.4 Quyền lợi hỗ trợ chi phí hậu sự

Nếu Người được bảo hiểm tử vong trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm đang có hiệu lực, Prudential sẽ chi trả Quyền lợi hỗ trợ chi phí hậu sự là 5 triệu đồng.

7. THỦ TỤC VÀ THỜI GIAN GIẢI QUYẾT QUYỀN LỢI BẢO HIỂM

7.1 Hồ sơ yêu cầu thanh toán Quyền lợi hưu trí

Bên mua bảo hiểm/Người được bảo hiểm điền đầy đủ, trung thực và chính xác Phiếu yêu cầu thanh toán quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential).

7.2 Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn

Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm hợp lệ theo quy định của Prudential bao gồm:

- a) Phiếu yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm (theo mẫu của Prudential) đã được điền đầy đủ, trung thực và chính xác; và
- b) Bằng chứng về quyền được nhận quyền lợi bảo hiểm được nêu trong Quy tắc, Điều khoản này như giấy ủy quyền, di chúc, văn bản thỏa thuận phân chia di sản hoặc văn bản khai nhận di sản, tùy từng trường hợp, có chứng thực của cơ quan có thẩm quyền; và



- c) Bản gốc Giấy Chứng nhận bảo hiểm nhân thọ và (các) thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng, nếu có; và
- d) Giấy tờ liên quan đến hồ sơ chẩn đoán như Giấy ra viện, trích sao bệnh án nằm viện và (các) xét nghiệm liên quan, Giấy chứng nhận phẫu thuật hoặc biên bản Tai nạn hoặc biên bản xét nghiệm hiện trường, biên bản điều tra, nếu có, và theo quy định của pháp luật; và
- e) Giấy chứng tử hoặc giấy báo tử theo quy định của pháp luật; hoặc
- f) Bằng chứng về sự kiện Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn như hồ sơ bệnh án có xác nhận của Bệnh viện cho các trường hợp mất bộ phận cơ thể hoặc Giấy xác nhận mất khả năng lao động từ 81% trở lên của cơ quan y tế/Hội đồng giám định y khoa cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương trở lên cho các trường hợp liệt hoàn toàn và không thể phục hồi được chức năng của một hoặc hơn một bộ phận cơ thể như quy định tại Điều 1.24; và
- g) Các chứng tử khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

7.3 Thời hạn yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm là 12 tháng kể từ ngày xảy ra sự kiện bảo hiểm.

Prudential có trách nhiệm xem xét giải quyết Hồ sơ yêu cầu thanh toán Quyền lợi hưu trí/Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm trong thời gian 30 ngày kể từ khi nhận được Hồ sơ yêu cầu thanh toán Quyền lợi hưu trí/Hồ sơ yêu cầu giải quyết quyền lợi bảo hiểm đầy đủ và hợp lệ theo các quy định nêu tại Điều 7.1 và Điều 7.2.

Trừ trường hợp bất khả kháng, nếu quá thời hạn 30 ngày trên, khi thanh toán các hồ sơ được chấp nhận chi trả, Prudential sẽ trả thêm lãi của số tiền này theo mức lãi suất áp dụng cho tiền gửi tiết kiệm có kỳ hạn tương đương với thời gian quá hạn do Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam quy định tại thời điểm thanh toán.

7.4 Ngoài các giấy tờ và thông tin nêu tại Điều 7.1 và Điều 7.2 trên đây, Prudential có quyền yêu cầu người nhận quyền lợi bảo hiểm cung cấp thêm các giấy tờ hoặc bằng chứng bổ sung khác, nếu có, tạo điều kiện để Prudential hoàn tất thủ tục chi trả quyền lợi bảo hiểm. Chi phí, nếu có, cho việc cung cấp các giấy tờ, bằng chứng bổ sung sẽ do Prudential chi trả.

7.5 Người nhận quyền lợi bảo hiểm:

a) Quyền lợi hưu trí: Prudential sẽ chi trả Quyền lợi hưu trí cho Người được bảo hiểm.

b) Những quyền lợi khác:

Prudential sẽ chi trả quyền lợi bảo hiểm theo thứ tự ưu tiên như sau:

- Bên mua bảo hiểm;
- Người thụ hưởng được chỉ định trong Hồ sơ yêu cầu bảo hiểm hoặc trong thư xác nhận điều chỉnh hợp đồng gần nhất, nếu có. Trường hợp có nhiều Người thụ hưởng mà một trong những người này không còn sống/tồn tại tại thời điểm phát sinh sự kiện bảo hiểm, phần quyền lợi bảo hiểm của người này sẽ được chi trả cho người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm;



- Người thừa kế hợp pháp của Bên mua bảo hiểm, nếu Hợp đồng bảo hiểm không chỉ định Người thụ hưởng.

8. QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA BÊN MUA BẢO HIỂM VÀ NGƯỜI ĐƯỢC BẢO HIỂM

8.1 Quyền của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm

Trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Bên mua bảo hiểm có các quyền sau đây:

a) Được cung cấp thông tin

Bên mua bảo hiểm có quyền được cung cấp thông tin theo quy định của pháp luật hiện hành và được giải thích về các điều kiện, điều khoản bảo hiểm khi giao kết Hợp đồng bảo hiểm.

b) Rút tiền từ Tài khoản hưu trí

Người được bảo hiểm có thể yêu cầu rút toàn bộ Tài khoản hưu trí trong các trường hợp sau đây:

- Người được bảo hiểm bị suy giảm khả năng lao động từ 61% trở lên theo quy định của pháp luật hiện hành; hoặc
- Người được bảo hiểm được chẩn đoán mắc bệnh hiểm nghèo theo quy định của pháp luật hiện hành.
- Người được bảo hiểm là công dân Việt Nam được cơ quan có thẩm quyền cho phép định cư hợp pháp tại nước ngoài.

Prudential sẽ không tính bất kỳ khoản chi phí nào khi Người được bảo hiểm yêu cầu rút trước Tài khoản hưu trí trong các trường hợp nêu trên.

c) Đóng Tài khoản hưu trí tạm thời

Trong Thời hạn tích lũy, Bên mua bảo hiểm có quyền yêu cầu Prudential đóng Tài khoản hưu trí tạm thời bằng cách yêu cầu Prudential bằng văn bản nếu Bên mua bảo hiểm tạm thời gặp khó khăn tài chính trong việc đóng phí bảo hiểm.

Trong thời gian đóng Tài khoản hưu trí tạm thời, Hợp đồng bảo hiểm hưu trí sẽ:

- Không bị khấu trừ Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng từ Tài khoản hưu trí.
- Tài khoản hưu trí vẫn được tích lũy theo lãi suất do Prudential công bố tại từng thời điểm.
- Không được chi trả các quyền lợi bảo hiểm được quy định tại Điều 6.1, Điều 6.3 và Điều 6.4 theo Quy tắc, Điều khoản này.
- Prudential sẽ không gửi (các) thông báo và không cung cấp thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm hưu trí trong thời gian Tài khoản hưu trí bị



đóng tạm thời.

Trường hợp Người được bảo hiểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn trong thời gian đóng Tài khoản hưu trí tạm thời, Prudential sẽ chi trả toàn bộ Tài khoản hưu trí tại thời điểm tử vong hoặc bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn, sau khi trừ đi (các) Khoản nợ, nếu có.

d) Khôi phục Tài khoản hưu trí đã đóng tạm thời

Trong Thời hạn tích lũy, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục Tài khoản hưu trí đã bị đóng tạm thời theo quy định tại Điều 8.1.c) vào bất cứ lúc nào bằng cách yêu cầu Prudential bằng văn bản.

Vào Ngày kỷ niệm năm hợp đồng khi phát sinh Quyền lợi tuổi vàng, Tài khoản hưu trí sẽ được tự động khôi phục và các quyền lợi bảo hiểm theo quy định tại Điều 6 cũng sẽ được đảm bảo chi trả.

Thời điểm Tài khoản hưu trí được khôi phục hiệu lực sẽ được tính từ ngày ghi trên văn bản chấp thuận của Prudential, với điều kiện cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống và Người được bảo hiểm không bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn.

Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng được quy định tại Điều 1.19 và Điều 1.20 trong khoảng thời gian Tài khoản hưu trí bị đóng tạm thời sẽ không bị khấu trừ vào Tài khoản hưu trí sau khi Tài khoản hưu trí được khôi phục hiệu lực.

e) Tích lũy thêm vào Hợp đồng bảo hiểm

Vào bất kỳ thời điểm nào sau khi đã đóng đầy đủ Phí bảo hiểm định kỳ đến hết Năm hợp đồng hiện tại, Bên mua bảo hiểm có quyền đóng Phí bảo hiểm tích lũy thêm để làm tăng Tài khoản hưu trí. Tuy nhiên, Prudential có quyền không nhận Phí bảo hiểm tích lũy thêm vào bất kỳ lúc nào.

Việc đóng thêm phí bảo hiểm sẽ không làm tăng Số tiền bảo hiểm và khoản Phí bảo hiểm tích lũy thêm trong mỗi Năm hợp đồng không được vượt quá mức tối đa theo quy định của Prudential tại từng thời điểm.

f) Tạm ngưng đóng phí bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm có quyền tạm ngưng đóng Phí bảo hiểm định kỳ vào bất kỳ thời điểm nào trong suốt Thời hạn tích lũy. Tuy nhiên, việc tạm ngưng đóng Phí bảo hiểm định kỳ này có thể ảnh hưởng đến quyền lợi bảo hiểm và Hợp đồng bảo hiểm có thể bị mất hiệu lực theo quy định tại Điều 11.3 của Quy tắc, Điều khoản này.

g) Chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm

Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu chuyển nhượng Hợp đồng bảo hiểm bằng cách thông báo bằng văn bản đến Prudential. Người được chuyển nhượng phải có quyền lợi có thể được bảo hiểm với Người được bảo hiểm, thỏa mãn các điều kiện theo Quy tắc, Điều khoản này và phù hợp với quy định của pháp luật tại thời điểm chuyển nhượng. Việc chuyển nhượng chỉ có hiệu lực khi Prudential có văn bản xác nhận việc chuyển nhượng đó.

Prudential sẽ không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp của việc chuyển nhượng giữa Bên mua bảo hiểm và người được chuyển nhượng.



Sau khi việc chuyển nhượng có hiệu lực, Người được bảo hiểm vẫn không thay đổi và người được chuyển nhượng có toàn bộ quyền lợi và nghĩa vụ đối với Hợp đồng bảo hiểm. (Những) Người thụ hưởng do Bên mua bảo hiểm ban đầu chỉ định sẽ tự động bị hủy bỏ.

h) Chỉ định hoặc thay đổi Người thụ hưởng

Bên mua bảo hiểm có quyền chỉ định và/hoặc thay đổi Người thụ hưởng bằng cách thông báo bằng văn bản đến Prudential và việc chỉ định và/hoặc thay đổi này chỉ có hiệu lực khi Prudential có văn bản chấp thuận.

Prudential không chịu trách nhiệm về tính hợp pháp cũng như tranh chấp liên quan đến việc chỉ định và/hoặc thay đổi Người thụ hưởng.

i) Khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm

Khi Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực theo Điều 11.3 của Quy tắc, Điều khoản này, Bên mua bảo hiểm có thể yêu cầu khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, nếu đáp ứng tất cả các điều kiện sau:

- Bên mua bảo hiểm nộp yêu cầu khôi phục hiệu lực hợp đồng bằng văn bản trong thời gian 24 tháng kể từ ngày Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực gần nhất và trước Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng; và
- Bên mua bảo hiểm đóng đầy đủ khoản tiền để khôi phục hiệu lực hợp đồng theo quy định của Prudential; và
- Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm đáp ứng mọi điều kiện để được bảo hiểm theo quy định của Prudential.

Nếu được Prudential chấp nhận khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, thời điểm có hiệu lực của việc khôi phục này được tính từ ngày Prudential cấp thư xác nhận khôi phục hiệu lực hợp đồng, với điều kiện vào thời điểm này, cả Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm phải còn sống và Người được bảo hiểm không bị Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn. Prudential không bảo hiểm cho những sự kiện bảo hiểm đã xảy ra trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực.

8.2 Nghĩa vụ của Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm

a) Kê khai chính xác các thông tin cần thiết

Bên mua bảo hiểm và Người được bảo hiểm có nghĩa vụ cung cấp đầy đủ và kê khai trung thực, chính xác các thông tin theo yêu cầu của Prudential để làm cơ sở cho việc giao kết khi tham gia bảo hiểm hoặc khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm.

b) Đóng thuế

Người nhận quyền lợi bảo hiểm có trách nhiệm đóng các khoản thuế, nếu có, liên quan đến việc đóng Phí bảo hiểm, phát hành Hợp đồng bảo hiểm và nhận các khoản chi trả, nếu có, được nêu tại Hợp đồng bảo hiểm và theo quy định của pháp luật. Prudential sẽ thay mặt người nhận quyền lợi bảo hiểm thực hiện việc khấu trừ và đóng thuế theo quy định của pháp luật.

c) Đóng Phí bảo hiểm



Để đảm bảo quyền lợi bảo hiểm, Bên mua bảo hiểm có nghĩa vụ đóng Phí bảo hiểm định kỳ đầy đủ dù có nhận được thông báo yêu cầu hoặc nhắc nhở đóng phí của Prudential hay không. Bằng chứng cho việc đóng Phí bảo hiểm định kỳ đúng hạn là ngày ghi trên Phiếu thu phí bảo hiểm hợp lệ do Prudential cấp cho Bên mua bảo hiểm, ngày ngân hàng xác nhận trên ủy nhiệm chi hoặc xác nhận việc nộp tiền mặt vào tài khoản của Prudential, hoặc ngày trên chứng từ thu phí hợp lệ khác theo quy định của Prudential.

Trong trường hợp khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm, ngoài việc đóng khoản tiền để khôi phục hiệu lực theo quy định của Prudential, Bên mua bảo hiểm phải thực hiện các nghĩa vụ khác được quy định tại Quy tắc, Điều khoản này.

d) Cập nhật thông tin cá nhân

Nếu Bên mua bảo hiểm và/hoặc Người được bảo hiểm thay đổi nơi cư trú và/hoặc giấy tờ tùy thân, Bên mua bảo hiểm phải thông báo cho Prudential bằng văn bản.

9. NGHĨA VỤ CỦA PRUDENTIAL

Ngoài các nghĩa vụ khác do pháp luật quy định, trong thời gian Hợp đồng bảo hiểm có hiệu lực, Prudential có nghĩa vụ giải thích rõ ràng cho Bên mua bảo hiểm về Quy tắc, Điều khoản sản phẩm, công bố cho Bên mua bảo hiểm các thông tin liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm đã ký kết, kết quả hoạt động của Quỹ hưu trí và (các) thông tin theo quy định của pháp luật.

10. PHÍ BẢO HIỂM VÀ CÁC CHI PHÍ LIÊN QUAN ĐẾN HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

10.1 Phí bảo hiểm

Phí bảo hiểm định kỳ, định kỳ đóng phí bảo hiểm và Số tiền bảo hiểm được ghi trong Giấy chứng nhận bảo hiểm nhân thọ.

Trong suốt Thời hạn tích lũy, Bên mua bảo hiểm có thể đóng phí bảo hiểm bất kỳ lúc nào miễn là khoản tiền đóng mỗi lần đáp ứng giới hạn tối thiểu do Prudential quy định.

Bên mua bảo hiểm có thể ủy quyền cho người khác đóng phí bảo hiểm thay mình. Prudential chỉ chịu trách nhiệm trên số phí bảo hiểm thực nhận.

10.2 Các loại chi phí liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm

a) Chi phí ban đầu

Chi phí ban đầu được quy định trong bảng sau:

Năm hợp đồng	1	2	3	4	5	Kể từ năm thứ 6 trở đi
% của Phí bảo hiểm định kỳ	15%	5%	5%	5%	5%	0%
% của Phí bảo hiểm tích lũy thêm	0%					



b) Chi phí bảo hiểm rủi ro

Khi Hợp đồng bảo hiểm còn hiệu lực, Chi phí bảo hiểm rủi ro được khấu trừ từ Tài khoản hưu trí vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.

Chi phí bảo hiểm rủi ro được xác định dựa trên Số tiền bảo hiểm chịu rủi ro và giới tính của Người được bảo hiểm tại thời điểm tham gia Hợp đồng bảo hiểm và thay đổi theo tuổi của Người được bảo hiểm.

Tỷ lệ Chi phí bảo hiểm rủi ro có thể thay đổi nếu được Bộ Tài chính chấp thuận. Trong trường hợp có sự thay đổi về tỷ lệ Chi phí bảo hiểm rủi ro, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm ít nhất 3 tháng trước thời điểm chính thức thay đổi.

c) Chi phí quản lý hợp đồng

Chi phí quản lý hợp đồng được khấu trừ từ Tài khoản hưu trí vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng.

Chi phí quản lý hợp đồng hiện tại là 30.000 đồng mỗi tháng và có thể thay đổi nếu được Bộ Tài chính chấp thuận. Trong trường hợp này, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản cho Bên mua bảo hiểm ít nhất 3 tháng trước thời điểm chính thức thay đổi.

d) Chi phí quản lý quỹ

Chi phí quản lý quỹ được khấu trừ trước khi công bố lãi suất đầu tư cho Bên mua bảo hiểm. Mức Chi phí quản lý quỹ hiện tại là 2%/năm tính trên Tài khoản hưu trí.

Ngoài các khoản chi phí nêu trên, Prudential có thể bổ sung các loại chi phí khác nếu được Bộ Tài chính chấp thuận.

11. GIA HẠN ĐÓNG PHÍ BẢO HIỂM - MẤT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

11.1 Thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm là 60 ngày kể từ ngày Tài khoản hưu trí trừ đi (các) Khoản nợ, nếu có, không đủ để khấu trừ Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng hàng tháng trong Thời hạn tích lũy.

11.2 Trong thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm, Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng sẽ được ghi nợ tại Prudential và tất cả các quyền lợi bảo hiểm vẫn được đảm bảo chi trả theo Quy tắc, Điều khoản này.

Nếu sự kiện bảo hiểm xảy ra trong thời gian gia hạn đóng phí và được Prudential chấp thuận, quyền lợi bảo hiểm sẽ được chi trả sau khi đã khấu trừ (các) Khoản nợ, nếu có.

11.3 Hợp đồng bảo hiểm sẽ mất hiệu lực và tất cả các quyền lợi của Hợp đồng bảo hiểm sẽ chấm dứt sau khi kết thúc thời gian gia hạn đóng phí bảo hiểm theo quy định tại Điều 11.1, nếu Bên mua bảo hiểm vẫn không đóng đủ phí bảo hiểm cần thiết.

11.4 Bên mua bảo hiểm có thể khôi phục hiệu lực Hợp đồng bảo hiểm theo quy định tại Điều 8.1i).



12. QUỸ HƯU TRÍ VÀ TÀI KHOẢN HƯU TRÍ

12.1 Quỹ hưu trí

Quỹ hưu trí được hình thành từ nguồn phí bảo hiểm sau khi khấu trừ các chi phí liên quan theo quy định tại Quy tắc, Điều khoản này.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ hưu trí là đạt được lợi nhuận đầu tư ổn định đảm bảo quyền lợi hưu trí của Người được bảo hiểm. Danh mục đầu tư của Quỹ hưu trí của Prudential sẽ tập trung vào các tài sản đầu tư có khả năng đem đến lợi nhuận ổn định theo quy định pháp luật.

12.2 Tài khoản hưu trí

a) Hàng năm, Prudential sẽ thông báo bằng văn bản đến Bên mua bảo hiểm số tiền trong Tài khoản hưu trí. Prudential sẽ quản lý và đầu tư số tiền trong Tài khoản hưu trí vào lĩnh vực đầu tư mà Prudential được phép hoặc ủy thác việc quản lý và đầu tư số tiền này cho một bên thứ ba.

b) Tài khoản hưu trí được tính toán như sau

- Vào Ngày hiệu lực hợp đồng, Tài khoản hưu trí bằng:
 - Phí bảo hiểm định kỳ và Phí bảo hiểm tích lũy thêm, nếu có; trừ
 - Chi phí ban đầu; trừ
 - Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng theo quy định tại Điều 1.19 và 1.20
- Vào mỗi Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng, Tài khoản hưu trí bằng:
 - Tài khoản hưu trí vào Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
 - Tiền lãi trên cơ sở lãi suất đầu tư công bố tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
 - Các khoản phí bảo hiểm được phân bổ từ Phí bảo hiểm định kỳ và Phí bảo hiểm tích lũy thêm, nếu có, tính từ Ngày kỷ niệm tháng hợp đồng của tháng trước; cộng
 - Tiền lãi trên cơ sở lãi suất đầu tư công bố tính từ ngày các khoản phí được phân bổ vào Tài khoản hưu trí;

Trừ các khoản sau:

- Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng theo quy định tại Điều 1.19 và 1.20.
- Các quyền lợi hưu trí theo quy định tại Điều 6.1 đã chi trả trước đó, nếu có.

13. CHẤM DỨT HIỆU LỰC HỢP ĐỒNG BẢO HIỂM

Hợp đồng bảo hiểm này sẽ chấm dứt hiệu lực khi xảy ra một trong các sự kiện sau, tùy trường hợp nào xảy ra trước:

- Hợp đồng bảo hiểm chấm dứt hiệu lực trước thời hạn theo quy định tại Điều 3, Điều 5 hoặc theo quy định khác của Quy tắc, Điều khoản này; hoặc



- Hợp đồng bảo hiểm mất hiệu lực trên 24 tháng liên tục; hoặc
- Người được bảo hiểm tử vong; hoặc
- Quyền lợi trường hợp Thương tật toàn bộ và vĩnh viễn đã được Prudential chấp thuận chi trả; hoặc
- Tài khoản hưu trí không đủ để khấu trừ Chi phí bảo hiểm rủi ro và Chi phí quản lý hợp đồng hàng tháng trong Thời hạn nhận quyền lợi hưu trí; hoặc
- Ngày kết thúc thời hạn hợp đồng; hoặc
- Các trường hợp khác theo quy định của pháp luật.

14. GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP

Mọi tranh chấp liên quan đến Hợp đồng bảo hiểm này, nếu không giải quyết được bằng thương lượng giữa các bên, sẽ được đưa ra tòa án nơi Prudential có trụ sở chính hoặc nơi Người được bảo hiểm cư trú để giải quyết. Án phí do bên thua kiện chịu. Thời hiệu khởi kiện là 3 năm kể từ thời điểm phát sinh tranh chấp.